

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21/8/2023
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Nga.
- Bà Đoàn Thị Mến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 119/2023/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 43/2023/QĐST – HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Nam P, sinh năm: 1997 (Có đơn xin xét xử mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Bị đơn: Bà Mai Thị Phương L, sinh năm: 1999 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Huỳnh Nam P trình bày:

Ông Huỳnh Nam P và bà Mai Thị Phương L xây dựng gia đình vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, hôn nhân là trên cơ sở tự nguyện.

Cuộc sống chung giữa ông P và bà L hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bà L bỏ đi trong thời gian ông Huỳnh Nam P đi cải tạo (chấp hành án, ông Huỳnh Nam P chấp hành án năm 2021, khi ông Huỳnh

Nam P đi chấp hành án thì bà L không một lần thăm ông Huỳnh Nam P), lý do bà L bỏ đi trong lúc ông Huỳnh Nam P đi chấp hành án thì ông Huỳnh Nam P được biết bà L có quan hệ tình cảm với người khác vấn đề này ông Huỳnh Nam P nghe người khác nói lại và bỏ lại 02 con nhỏ cho ba, mẹ ông Huỳnh Nam P chăm sóc nuôi dưỡng. Sau khi ông Huỳnh Nam P chấp hành án xong (ngày 03/12/2022), về ông Huỳnh Nam P đã cho bà L cơ hội và cả hai trở lại chung sống được 02 tháng bà L lại bỏ đi tiếp từ đầu năm 2023 cho đến nay, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm gì đến nhau, không còn tình cảm cũng không lệ thuộc về kinh tế.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông Huỳnh Nam P yêu cầu ly hôn với bà Mai Thị Phương L.

- Về con chung: Ông P và bà L có 02 con chung tên Huỳnh Nam P1, sinh ngày 24/4/2019 và Huỳnh Linh P2, sinh ngày 16/3/2021. Ông Huỳnh Nam P yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

Hiện tại ông Huỳnh Nam P đang làm tài xế xe du lịch cho gia đình ông P (cha mẹ ông Huỳnh Nam P) thu nhập trung bình mỗi tháng là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) do ông P làm tài xế xe cho gia đình nên ông P không có bằng lương cũng như tài liệu, chứng cứ gì chứng minh cho thu nhập của mình. Tuy ông P làm tài xế nhưng có lúc ông P đi làm có lúc ông P được ở nhà, những lúc ông P đi làm thì có ba và mẹ ông P (là ông Huỳnh Nam P3, sinh năm: 1972 – nghề nghiệp: tài xế, và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1972 – nghề nghiệp: nội trợ) hỗ trợ chăm sóc 02 con của ông P, hiện tại ông P và 02 con đang chung sống cùng ông P3 và bà H tại ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Nam P và bà L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập bà Mai Thị Phương L đến tham gia hòa giải nhiều lần nhưng bà L vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Do đó, Tòa án lập biên bản về việc vắng mặt đương sự không tiến hành hòa giải được để có cơ sở cho việc giải quyết vụ án. Tại các phiên tòa bà L đều vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Quan hệ tranh chấp: Ông Huỳnh Nam P yêu cầu ly hôn, giải quyết con chung với bà Mai Thị Phương L đây là quan hệ pháp luật ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn bà Mai Thị Phương L có nơi cư trú tại huyện X, theo điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa

– Vũng Tàu.

Về việc vắng mặt của đương sự: Trong quá trình tham gia tố tụng bà Mai Thị Phương L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà L vắng mặt không có lý do, ông Huỳnh Nam P có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Vì vậy, việc xét xử vắng mặt ông P, bà L là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc tham gia phiên tòa của Kiểm sát viên: Theo Công văn số 78/CV – VKS ngày 28/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, về việc Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa, vì lý do công tác Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc không cử Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Căn cứ quy định tại Điều 232 của Bộ luật Tố tụng dân, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử khi Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Nam P xây dựng gia đình với bà Mai Thị Phương L vào năm 2018 có đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 191 đăng ký ngày 21/11/2018 tại UBND xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), xét đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Ông P cho rằng cuộc sống chung giữa ông P và bà L hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bà L bỏ đi trong thời gian ông P đi cải tạo (chấp hành án, ông P chấp hành án năm 2021, khi ông P đi chấp hành án thì bà L không một lần thăm ông P), lý do bà L bỏ đi trong lúc ông P đi chấp hành án thì ông P được biết bà L có quan hệ tình cảm với người khác vấn đề này ông P nghe người khác nói lại và bỏ lại 02 con nhỏ cho ba, mẹ ông P chăm sóc nuôi dưỡng. Sau khi ông P chấp hành án xong (ngày 03/12/2022), về ông P đã cho bà L cơ hội và cả hai trở lại chung sống được 02 tháng bà L lại bỏ đi tiếp từ đầu năm 2023 cho đến nay, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm gì đến nhau, không còn tình cảm cũng không lệ thuộc về kinh tế. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông P yêu cầu được ly hôn với bà L.

Kết quả xác minh tại địa phương: Về tình trạng hôn nhân giữa ông Huỳnh Nam P và bà Mai Thị Phương L có xảy ra mâu thuẫn gì hay không thì địa phương không biết, do không có sự trình báo cũng không hòa giải ở cơ sở. Hiện nay, ông P và bà L không còn chung sống với nhau, ông P đang sinh sống tại địa phương, 02 con chung đang sống cùng ông P và cha mẹ của ông P. Bà L đi làm ăn nhưng thỉnh bà L vẫn về địa phương để thăm gia đình, nay ông P yêu cầu ly hôn với bà L, địa phương không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của ông P cho thấy: Sau khi mâu thuẫn xảy ra, lẽ ra ông P và bà L phải cùng tìm cách khắc phục những mâu thuẫn của vợ chồng để cuộc sống chung được hạnh phúc và cùng nhau chăm sóc, nuôi dạy con cái nhưng từ năm 2022 đến nay, ông P và bà L ly thân, mạnh ai nấy sống vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau, theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

thì “1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình – 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác”. Sau khi ông P gửi đơn, Tòa án đã tiến hành nhiều phiên hòa giải nhằm đoàn tụ vợ chồng nhưng không thể hòa giải được, bà L vắng mặt không lý do, ông P vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với bà L.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, tình cảm vợ chồng giữa ông P và bà L thật sự không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông P đối với bà L.

[3] Về con chung: Ông Huỳnh Nam P và bà Mai Thị Phương L có 02 con chung tên Huỳnh Nam P1, sinh ngày 24/4/2019 và Huỳnh Linh P2, sinh ngày 16/3/2021. Ông Huỳnh Nam P yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của ông P thì thấy: 02 con chung hiện nay đang sinh sống cùng ông P và cha mẹ của ông P, những lúc ông P đi làm thì có cha mẹ ông P hỗ trợ chăm sóc các cháu, xét ông P có việc làm, thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử nhận thấy ông P có đủ điều kiện để nuôi dưỡng 02 con chung. Mặt khác, từ khi ông P nộp đơn, Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án cho đến nay, bà L không thể hiện ý kiến của mình về việc ông P yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Do đó, để tránh xáo trộn cuộc sống của các con chung, Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho ông P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ông P không yêu cầu bà L phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Nam P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội, ông Huỳnh Nam P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Nam P đối với bà Mai Thị Phương L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Nam P được ly hôn với bà Mai Thị Phương L.

2. Về con chung: Ông Huỳnh Nam P và bà Mai Thị Phương L có 02 con chung tên Huỳnh Nam P1, sinh ngày 24/4/2019 và Huỳnh Linh P2, sinh ngày 16/3/2021. Giao 02 con chung tên Huỳnh Nam P1 và Huỳnh Linh P2 cho ông P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Bà Mai Thị Phương L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Mai Thị Phương L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Nam P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Ông Huỳnh Nam P phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông P đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011808 ngày 17/4/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông P đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- UBND xã Bình Châu;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thảo